

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày 22-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Huân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Chữ Dung và ông Chảo Phù Hiễn.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Lâm, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên toà:** Ông Phùng Việt Hùng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Nhà Văn hóa bản Tân Phong, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý A L, sinh năm 1975, tại tỉnh Lào Cai.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên.

Số CCCD: 011075001466; cấp ngày 28/4/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lý Chờ D, đã chết; Con bà: Giàng Thị S, đã chết.

Bị cáo có vợ Thào Thị D, sinh năm 1976. Bị cáo có 01 con sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/4/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 11/10/2023, bị cáo chấp hành xong. Ngày 15/9/2025, Ủy ban nhân dân xã Nà Búng, tỉnh Điện Biên Quyết định cai nghiện ma túy tại cộng đồng đối với Lý A L từ ngày 16/9/2025 đến ngày 16/3/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/02/2026 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý A L:** Bà Giảng Thị Nhung, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý A L đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Điện Biên. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/01/2026 bị cáo từ nhà đi bộ lên làm nương của gia đình. Trên đường đi, bị cáo mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, bị cáo sử dụng bằng hình thức hít. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 03/02/2026, Công an xã Nà Búng mời bị cáo đến trụ sở để test nhanh chất ma túy trong cơ thể. Kết quả test nhanh bị cáo dương tính với chất ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu nước tiểu của bị cáo để trưng cầu giám định. Ngày 11/02/2026, sau khi có kết quả giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lý A L, bị cáo bị bắt tạm giam để điều tra về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 09/CT-VKSKV5 ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Lý A L về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. **Tuyên phạt bị cáo Lý A L từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.**

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp trong mức đề nghị của Kiểm sát viên và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 09/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 40 đã kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lý A L loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, Thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Quyết định 184/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND xã N về cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình. Thời hạn cai nghiện từ ngày 16/9/2025 đến 16/3/2026 tại bút lục 67 chứng minh bị cáo Lý A L đã sử dụng ma túy trong thời gian đang cai nghiện ma túy tại gia đình.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Lý A L có tội. Theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật 86/2025/QH15 bổ sung Điều 256a về tội sử dụng trái phép chất ma túy thì người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm: Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 03/02/2026 bị cáo bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và theo Quyết định của UBND xã Nà Bùng thì đến ngày 16/3/2026 bị cáo mới hết thời hạn cai nghiện ma túy tại gia đình. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lý A L có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Bị cáo thực hiện hành vi với tính chất mức độ ít nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Lý A L là người dân tộc Mông, cư trú tại xã Nà Bùng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người sử dụng ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 07/4/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 11/10/2023, bị cáo chấp hành xong và đã đương nhiên được xóa tiền sự. Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân xấu của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nhận định trên đây là cơ sở để

chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và ý kiến của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai nhận mua ma túy của một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lý A L** phạm tội "**Sử dụng trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lý A L 02** (hai) năm **02** (hai) tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 11/02/2026.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A L.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lý A L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 22/5/2026.

Nơi nhận:

- Phòng GD, TT, KT & THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Nhà Hỷ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã N, tỉnh Điện Biên ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Mạnh Huấn

HỘI THẨM	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM
-----------------	--	-----------------

Vàng A Kỹ	Nguyễn Mạnh Huân	Hồ Chử Dung
------------------	-------------------------	--------------------